

DU LỊCH LÀNG CHÈ

HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH XANH CỦA THÁI NGUYÊN

TS. NGUYỄN LAN ANH*

Hiện nay, Thái Nguyên đang lựa chọn một hướng đi mới cho du lịch xanh đó là phát triển du lịch đồi chè, khai thác các làng chè truyền thống vào hoạt động du lịch nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch, phát triển sinh kế cho người dân trồng chè.



Du lịch xanh Thái Nguyên. Ảnh: Hồ Đình Thịnh

PHÁT TRIỂN DU LỊCH LÀNG CHÈ Ở THÁI NGUYÊN

Thái Nguyên là một tỉnh trung du, miền núi có diện tích đất nông, lâm nghiệp chiếm 23% tổng diện tích đất tự nhiên, khoảng 17.000ha tập trung ở các huyện Đại Từ, Võ Nhai, Đồng Hỷ và thành phố Thái Nguyên. Từ lâu, cây chè đã là một nông sản điển hình của tỉnh, góp phần làm nên thương hiệu chè Thái nổi tiếng cả nước. Không chỉ nổi tiếng trong nước, sản phẩm chè Thái và những chế phẩm từ chè Thái Nguyên đã xuất khẩu trên nhiều thị trường thế giới (Nga, Mỹ, Nhật Bản, các nước châu Âu, vùng Trung Đông). Sản phẩm chính của chè Thái Nguyên ở thị trường trong nước là chè xanh, chè xanh chất lượng cao, chè ướp hương đóng gói hay đóng hộp. Chè xuất khẩu đi các nước chủ yếu là chè thô.

Diện tích chè tập trung chủ yếu ở vùng chè Tân Cương (thành phố Thái Nguyên) và huyện Đại Từ, Võ Nhai, làng chè Trại Cài ở xã Minh Lập (Đồng Hỷ) và làng chè ở xã La Bằng (Đại Từ). Cách thành phố Thái Nguyên hơn 10 km về phía Tây là đồi chè Tân Cương, nơi có phong cảnh đồi chè xanh hòa quyện với không gian hồ tạo nên cảnh sắc đẹp mắt. Bên cạnh hình ảnh những làng chè nằm ẩn mình trong sắc xanh của miền núi rừng, việc làm chè (chăm chè, hái chè, sao chè) cho đến việc thưởng chè cũng tạo cho du khách sự hứng thú.

Khu vực trung du Thái Nguyên không chỉ nổi tiếng vì có sản phẩm chè ngon mà còn có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, có núi, sông và rất gần Khu du lịch hồ Núi Cốc. Bởi vậy, trong vài năm trở lại đây, Thái Nguyên đã và đang triển khai nhiều mô hình du lịch làng chè kết hợp với khai thác cảnh sắc thiên nhiên hồ Núi Cốc. Các địa phương được quy hoạch bao gồm: vùng chè Tân Cương (thành phố Thái Nguyên), vùng chè La Bằng (huyện Đại Từ), làng chè Trại Cài (huyện Đồng Hỷ). Các hình thức triển khai khá đa dạng: thiết lập các điểm làng du lịch văn hóa cộng đồng; được xây dựng bởi sự tài trợ của Cơ quan Hỗ trợ phát triển quốc tế CIDA, thông qua Liên đoàn Đô thị Canada (FCM). Khu vực được chọn để xây dựng mô hình là những làng nghề chè truyền thống, có diện tích chè tập trung, trình độ trồng, chế biến sản phẩm chè của người dân cao, có lợi thế về cảnh quan →

➔ thiên nhiên và có cơ sở hạ tầng tốt, bao gồm các xóm Hồng Thái 2 (xã Tân Cương); xóm Khuôn 1 và Khuôn 2 (xã Phúc Trìu), xóm Gò Móc (xã Quyết Thắng) của thành phố Thái Nguyên, làng chè La Bằng (Đại Từ). Làng chè La Bằng (huyện Đại Từ) đang được tập trung xây dựng thành điểm đến của khách du lịch (đang tu tạo vườn chè cổ và cải tạo vườn chè của các xóm: Tiến Thành, Đồng Đình, Kẹm với diện tích 100ha). Cũng tại điểm trung tâm này, du khách có thể đi tham quan vườn chè an toàn theo tiêu chuẩn Vietgap, xem người dân thu hái chè, thăm vườn chè cổ, thưởng thức trà ngon và nghe người dân hát then với đàn tính, thưởng thức các món ăn đặc sản của địa phương... Các làng chè Tân Cương (thành phố Thái Nguyên) hoàn thiện các công trình kiến trúc trong làng du lịch; chuẩn bị các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, triển lãm tranh ảnh về con người và vùng đất các làng chè Thái. Du khách đến tham quan làng chè không chỉ được thưởng thức hương vị chè truyền thống, đặc trưng mà còn được tham gia vào quá trình khám phá, trải nghiệm tại những vùng nông thôn, miền núi, trực tiếp chứng kiến, thử làm những công việc của nhà nông hay thưởng thức những món ăn dân dã. Việc hướng dẫn người nông dân làm du lịch, biến những công việc hàng ngày thành những sản phẩm du lịch hấp dẫn là một trong những đặc trưng cơ bản khi khai thác các làng chè vào hoạt động du lịch xanh.

Việc triển khai một số hoạt động, sự kiện như Năm Du lịch Thái Nguyên (2007); Lễ hội Trà Việt Nam tại Thái Nguyên (năm 2011, 2013) đã góp phần thúc đẩy du lịch làng chè phát triển. Thời điểm diễn ra sự kiện, những vật chè xanh được quy hoạch, các hộ dân tích cực chỉnh trang nhà cửa, vườn chè, trau dồi kỹ năng, kiến thức cần thiết để sẵn sàng làm vừa lòng du khách...

Tuy nhiên, việc phát triển loại hình du lịch đồi chè ở Thái Nguyên đang gặp một số khó khăn: việc đảm bảo chất lượng chè theo tiêu chuẩn VietGap đạt hiệu quả thấp; việc triển khai làng chè vào hoạt động du lịch mới ở giai đoạn đầu; người nông dân dù rất hứng khởi với loại hình sinh kế này nhưng còn nhiều bỡ ngỡ, chưa chuyên nghiệp trong quá trình phục vụ khách; việc triển khai các mô hình nhà dân phục vụ dịch vụ ăn, ngủ, nghỉ của khách mới chỉ tập trung ở một số hộ gia đình nổi tiếng về nghề chè. Theo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Nguyên, số lượng khách du lịch đến với các đồi chè chưa nhiều, chủ yếu là du lịch tham quan đồi chè, chưa nhiều khách du lịch tham gia vào những hoạt động trải nghiệm.

PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG DU LỊCH XANH - NHỮNG VIỆC CẦN LÀM

Thứ nhất, quy hoạch các khu vực phát triển du lịch đồi chè trên địa bàn tỉnh. Dựa vào Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên, Định hướng phát triển du lịch Thái Nguyên tầm nhìn đến năm 2030 để xác định và quy hoạch các khu vực phát triển du lịch đồi chè. Hiện nay, dựa trên cơ sở các làng chè truyền thống và không gian vùng chè trong tỉnh, Thái Nguyên cần đưa ra định hướng cụ thể về hướng phát triển du lịch đồi chè, quy hoạch các làng du lịch; sản phẩm du lịch; tuyến, điểm du lịch.

Điều kiện tự nhiên, khí hậu đã ưu đãi cho chè Thái Nguyên hương vị thơm ngon đặc biệt, kết hợp với kinh nghiệm trồng và chế biến chè của người dân nơi đây đã tạo nên những sản phẩm hấp dẫn cả những vị khách khó tính.

Thứ hai, đa dạng hóa sản phẩm du lịch đồi chè: trước hết các địa phương cần vận động nhiều gia đình tham gia vào mạng lưới “du lịch nhà vườn”, sửa chữa nhà cửa để đón khách du lịch, nên xây dựng một số công trình “Nhà nghỉ nông thôn” thiết kế kiểu nhà sàn... để có thể đáp ứng mong muốn của du khách - mong muốn được sống trong khung cảnh khác lạ, thơ mộng và ấm cúng của đồng quê Việt Bắc, khác với nơi đô thị ồn ào. Mỗi làng chè cần có quán ăn nông thôn với các món ăn đặc sản địa phương, có quán nước dưới gốc cây cổ thụ bên đường và sẵn sàng một ấm trà ngon đón khách thăm làng, có cửa hàng bày bán sản phẩm trà hảo hạng, thành lập đội văn nghệ quần chúng biểu diễn dân ca và các làn điệu múa dân tộc, có cả những cỗ xe ngựa đưa khách rong ruổi thăm đồi chè, thăm danh lam thắng cảnh và di tích văn hóa lịch sử trong vùng... Các làng chè cần đa dạng hóa sản phẩm du lịch xanh như xây dựng tour “một ngày làm nông dân”, tổ chức hướng dẫn khách du lịch cách hái chè, sao chè và trồng chè, đạp xe quanh đồi chè.

Thứ ba, phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch, ưu tiên sử dụng người dân bản địa. Hơn ai hết, người nông dân trồng chè rất hiểu và thông thạo những kỹ năng trồng chè cũng như cuộc sống, phong tục và văn hóa miền trung du. Họ sẽ là người hướng dẫn tự nhiên, tỉ mỉ và có thể giải đáp các thắc mắc của khách du lịch. Đây là đội ngũ hướng dẫn có kinh nghiệm, tình yêu đối với làng chè nhưng cần thiết phải bổ sung kiến thức, năng lực giao tiếp, ngoại ngữ và kỹ năng phục vụ khách. Người dân trong “làng du lịch” cần có thái độ giao tiếp nồng hậu, niềm nở khi hướng dẫn khách du lịch tham quan làng quê mình.

Tin rằng, sản phẩm trà nổi tiếng cùng với sự đa dạng về tài nguyên của các làng chè Thái Nguyên sẽ có được sức cuốn hút đặc biệt với du khách trong và ngoài nước.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. IUCN, (1999), *Du lịch sinh thái: Hướng dẫn cho các nhà lập kế hoạch và quản lý, Dự án Tăng cường năng lực cho cơ quan quản lý môi trường sinh thái Việt Nam*.
2. Sở VH-TTDL tỉnh Thái Nguyên, (2009), “*Đề án phát triển du lịch Thái Nguyên giai đoạn 2009 - 2015*”.
3. Sở VH-TTDL tỉnh Thái Nguyên, (2011), “*Thái Nguyên - Hội nhập và phát triển*”, UBND tỉnh Thái Nguyên.

*PQLK - HTQT, Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội